

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 04 tháng 11 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với hồ sơ hòa giải thụ lý số: 11/2021/TLST-HGHNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, về việc “Ly hôn”

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 04 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa:

Người khởi kiện: Chị Đoàn Thị N, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Người bị kiện: Anh Hoàng Tiến H, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị N và anh Hoàng Tiến H

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Gia H, sinh ngày 16/7/2014 và Hoàng Thiên A, sinh ngày 26/6/2019. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị N cấp có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 12/2021 cho đến khi các con trưởng thành, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung

3. Về chi phí hòa giải: Chị Đoàn Thị N và anh Hoàng Tiến H không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

4 Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Đoàn Thị N và anh Hoàng Tiến H, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tướng Thị Hà